

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 13 - THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2025/HS-ST

Ngày 20 tháng 11 năm 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 - THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hà Công H.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Công H Văn Hào và bà Phan Thị Mấy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Tiến - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân khu vực 13 - Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Cảnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 11 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 13 – Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

Hà Công H, sinh ngày 14/10/2000, tại tỉnh Sơn La; số căn cước công dân: 038200020638; nơi đăng ký thường trú: Thôn C, xã M, tỉnh Thanh Hóa; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; con ông Nguyễn Văn H (đã chết), con bà Hà Thị T, sinh năm 1983; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/5/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa, có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện theo pháp luật của bị cáo: Bà Hà Thị T, sinh năm: 1983; địa chỉ: bản B, xã X, tỉnh Sơn La (có mặt).

- Người bào chữa: Ông Hà Văn Khôi – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm TGPL Nhà nước tỉnh Thanh Hóa (có mặt).

- Người chứng kiến: Ông Nguyễn Anh T, sinh năm: 1989 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 20/5/2025, tổ công tác Công an thị trấn M (nay là xã M) phối hợp với Công an xã Mường Chanh và Công an xã Pù Nhi, Phòng PC04 Công an tỉnh Thanh Hóa nắm tình hình đối tượng nghiện ma túy tại khu phố N, thị trấn M, huyện M (*nay là thôn N, xã M*), tỉnh Thanh Hóa thì phát hiện đối tượng Hà Công H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36D1-321.77, nhãn hiệu HONDA, loại xe BLADE, màu trắng đen lưu thông theo hướng từ thôn Chiên Pục đi thôn N, có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác đã ra tín hiệu yêu cầu Hà Công H dừng phương tiện để kiểm tra.

Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện bên trong lớp vải lót mũ bảo hiểm Hà Công H đội trên đầu có 01 (một) túi nilon màu hồng, bên trong chứa 11 (mười một) viên nén hình trụ tròn màu hồng. Hà Công H khai nhận đây là ma túy loại hồng phiến, Hà Công H được một nam thanh niên không biết tên, địa chỉ cho, cất giấu mang về sử dụng. Tổ công tác tuyên bố bắt người phạm tội quả tang đối với Hà Công H về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đưa Hà Công H cùng toàn bộ tang vật liên quan về trụ sở Công an thị trấn M tiếp tục làm việc.

Số ma túy trên Hà Công H khai, vào khoảng 14 giờ ngày 20/5/2025 khi Hà Công H đang điều khiển xe mô tô có BKS 36D1-321.77 đi chơi trên đường thuộc Thôn C, xã M, thì gặp hai nam thanh niên đi chung một xe mô tô, tự giới thiệu là hai anh em. Qua nói chuyện với nhau một lúc thì người anh đã cho Hà Công H một ít hồng phiến, Hà Công H nói không có tiền thì anh ta nói không cần trả tiền, sau này mời anh ta uống rượu là được. Hà Công H đồng ý, thế là anh ta lấy một túi nilon màu hồng, bên trong chứa các viên hồng phiến, nhét vào trong lớp vải lót mũ bảo hiểm của Hà Công H, rồi đưa cho Hà Công H đội lên đầu.

Sau đó, Hà Công H điều khiển xe mô tô của mình đi về. Khi đến thôn N thì gặp lực lượng Công an dừng xe để kiểm tra, bắt quả tang hành vi cất giấu ma túy như trên mang về để sử dụng cho bản thân (BL: 01-02; 117-130).

Tại bản kết luận giám định số: 1788/KL-KTHS ngày 27/5/2025 của phòng kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: *“11 (mười một) viên nén, hình trụ tròn màu hồng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,129g (một phẩy một hai chín gam), loại: Methamphetamine”*.

Trong quá trình điều tra, thấy Hà Công H có biểu hiện rối loạn tâm thần, nên Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần.

Tại bản kết luận giám định số: 34/KLGD ngày 09/9/2025 của Phân viện Pháp y tâm thần Bắc Miền Trung, kết luận: *“Tại thời điểm trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội (ngày 20/5/2025) và tại thời điểm giám định, Hà Công*

H bị bệnh: Động kinh cơn lớn, kèm theo các rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng các chất gây ảo giác có rối loạn loạn thần; theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD 10), có mã bệnh là: F16.5/G40.6 (bệnh có suy giảm nhận thức và biến đổi nhân cách nhẹ). Tại tất cả các thời điểm đã nêu, ở giai đoạn trong cơn động kinh, Hà Công H mất khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi; ở giai đoạn ngoài cơn động kinh, Hà Công H hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội (ngày 20/5/2025), ở giai đoạn ngoài cơn động kinh, Hà Công H hạn chế nhận thức và khả năng điều khiển hành vi” (BL: 151; 101-102)".

Đối với hai nam thanh niên, trong đó có người anh đã cho Hà Công H ma túy, Hà Công H khai chỉ mới gặp lần đầu, không biết tên, đoán khoảng 25 tuổi, nghĩ là người dân tộc Thái. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa đã tiến hành rà soát Camera nhưng không có kết quả, nên không đủ căn cứ để xử lý trong vụ án này. Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 09/CT-VKSKV13 ngày 10/10/2025 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Hà Công H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Thanh Hóa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm q, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo Hà Công H từ 16 tháng đến 20 tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày tạm giữ 20/5/2025. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự. Đề nghị: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định, kèm theo bao gói niêm phong, hiện đang được bảo quản tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 13 – Thanh Hoá. Tịch thu tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm của Hà Công H.

Trả lại bị cáo Hà Công H 01 xe mô tô biển kiểm soát 36D1-321.77, nhãn hiệu HONDA, loại xe BLADE, do không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Về án phí: Đề nghị miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Hà Công H đề nghị HĐXX áp dụng điểm q, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để quyết định hình phạt cho bị cáo từ 13 đến 16 tháng tù, tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo, sớm về với gia đình

và trở thành người công dân có ích cho xã hội. Đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được nhận lại chiếc xe mô tô ABLADE của bị cáo, xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người đại diện của bị cáo đề nghị HĐXX xem xét đến nhân thân, điều kiện hoàn cảnh của bị cáo để giảm nhẹ đến mức thấp nhất hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm về với gia đình, phấn đấu trở thành người công dân tốt.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Hà Công H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người chứng kiến về thời gian, địa điểm phạm tội, vật chứng thu giữ, kết quả giám định ma túy, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Ngày 20/5/2025, bị cáo Hà Công H đã thực hiện hành vi cất giấu bên trong lớp vải lót mũ bảo hiểm của bị cáo 11 (*Mười một*) viên hồng phiến, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là 1,129g tại khu phố N, thị trấn M, huyện M (*nay là thôn N, xã M*), tỉnh Thanh Hóa. Số ma túy này Hà Công H có được từ hai người đàn ông ông không quen biết cho bị cáo với mục đích mang về để sử dụng cho bản thân.

Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 20/5/2025, bị cáo Hà Công H chỉ bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi, nên vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định.

Thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội xảy ra trước ngày 01/7/2025. Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc Hội, sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự thì hành vi phạm tội của bị cáo vẫn bị truy tố, xét xử theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác và các tệ nạn xã hội, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

[4] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo là người đã thành niên. Theo kết luận giám định tâm thần thì bị cáo thuộc trường hợp người có nhược điểm về tâm thần. Nhưng tại thời điểm thực hiện hành vi cất giấu ma túy để sử dụng, bị cáo có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đều khẳng định: Bị cáo nhận thức được việc cất giữ ma túy để sử dụng, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bệnh, bị hạn chế khả năng nhận thức, điều khiển hành vi. Do đó bị cáo được áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có 02 tình tiết giảm nhẹ, bản thân bị cáo sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, còn tồn tại nhiều quan niệm chưa đúng về việc sử dụng ma túy. Do đó khi áp dụng hình phạt tù có thời hạn cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, từ đó tu dưỡng, cải tạo mình trở thành công dân tốt, sớm quay về hoà nhập với gia đình, xã hội. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát đề nghị buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù từ 16 tháng đến 20 tháng là có căn cứ, đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, không có thu nhập và tài sản gì, nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với lượng ma túy hoàn lại sau giám định gồm: 10 (mười) viên nén hình trụ tròn màu hồng có tổng khối lượng 1,022g (một phẩy không hai mươi hai gam), là vật phẩm cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy. Tất cả được đựng trong 01 phong bì dán kín niêm phong, do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành.

Đối với 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 36D1-321.77, nhãn hiệu HONDA, loại xe BLADE, màu trắng đen, xe đã qua sử dụng là xe của bị cáo, không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị truy tố nên không có căn cứ để tịch thu mà xem xét trả lại cho bị cáo quản lý sử dụng là phù hợp.

Đối với 01 mũ bảo hiểm màu đen của bị cáo Hà Công H, được bị cáo sử dụng để cất giấu ma túy, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về các vấn đề khác: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, theo quy định bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hà Công H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm q, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Hà Công H 01 (một) năm 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 20/5/2025.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ lượng ma túy hoàn lại sau giám định, gồm: 10 (mười) viên nén hình trụ tròn màu hồng, có tổng khối lượng 1,022g (một phẩy không hai mươi hai gam), cùng bao gói niêm phong. Tất cả được đựng trong 01 phong bì dán kín, niêm phong, do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành.

Tịch thu tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm màu đen, đã qua sử dụng của Hà Công H, không còn giá trị sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Hà Công H 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 36D1-321.77, nhãn hiệu HONDA, loại xe BLADE.

(Vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 13 – Thanh Hóa, đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng số 10 ngày 15/10/2025 giữa Cơ quan CSĐT – Công an tỉnh Thanh Hóa và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 13 – Thanh Hóa).

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hà Công H.

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, người đại diện của bị cáo và người bào chữa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND khu vực 13 – Thanh Hoá;
- Công an tỉnh Thanh Hoá;
- Phân trại tạm giam Quan Hoá - TH;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Người đại diện của bị cáo;
- THADS tỉnh Thanh Hoá;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Hoàng